

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH - TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS - ST
Ngày 14-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lục Văn Khai

2. Ông Nguyễn Văn Đại

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Đức Định - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên toà:
ông Nguyễn Huy Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/HSST ngày 31/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Văn K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 18 tháng 6 năm 1995 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn M sinh 1970 con bà Đỗ Thị L sinh 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:- Quyết định số 8581/ QĐ-CT ngày 30/12/2011 Lê Văn K bị Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn hai năm .

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/10/2021 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái - Có mặt ở phiên toà.

- Bị hại: Lê Văn V, sinh 1988 .

Trú tại: Thôn L, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái; có mặt.

- Người làm chứng:

1- La Văn L. Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

2- Trần Văn X. Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

3-La Tường T. Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

4-Lê Văn C. Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng tháng 01 năm 2018, Lê Văn K – Sinh năm 1995, trú tại thôn L, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đến huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái để cùng với La Văn L – Sinh năm 1990, trú tại thôn V, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái và Vi Đức H – Sinh năm 1991 trú tại thôn T, xã Vũ L, huyện Y, tỉnh Yên Bái làm dịch vụ đưa đón nhân viên phục vụ tại các quán hát Karaoke ở khu vực thị trấn T, huyện Y, tỉnh Yên Bái và các xã lân cận.

Ngày 28/01/2018, La Văn L đến đón Lê Văn K (ở nhà anh Vi Đức H) về nhà mình chơi và ăn cơm uống rượu cùng ông La Tường T – Sinh năm 1963 (là bố của anh L), anh Lê Mạnh C – Sinh năm 1982 (là hàng xóm của anh L); anh Trần Văn X – Sinh năm 1984 (là anh rể của anh L) cùng trú tại thôn V, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái và một số người khác. Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 28/01/2018, sau khi ăn cơm, uống rượu xong, anh L mời mọi người đi hát Karaoke tại quán nhà ông Trần Văn S - Sinh năm 1980, trú tại thôn L, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Sau đó, anh L gọi điện thoại rủ anh Lê Văn V – Sinh năm 1988, trú tại thôn L, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái đi hát, anh V đồng ý. Khoảng 20 giờ 45 phút, anh V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21V8-0111 của mình đến quán hát. Khi anh V vào phòng hát, Lê Văn K gọi anh V ra ngoài để hỏi mượn xe của anh V. Lê Văn K nói với anh V là mượn xe để đi đón nhân viên phục vụ và mua đồ. Do có quen biết trước với Lê Văn K nên anh V đã đồng ý. Anh V đưa chìa khóa xe cho Lê Văn K rồi chỉ dẫn Lê Văn K đến vị trí để chiếc xe. Mượn được xe, Lê Văn K điều khiển xe đi ra thị trấn T với mục đích là đi đón nhân viên phục vụ. Tuy nhiên, trên đường đi Lê Văn K đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh V. Do đó, Lê Văn K không đi đón nhân viên phục vụ như đã nói mà điều khiển xe đi về nhà mình ở thôn L, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau đó, Lê Văn K sử dụng chiếc xe đi lên khu vực cửa khẩu thuộc tỉnh Cao Bằng để làm ăn. Quá trình đi đường do không có tiền chi tiêu nên Lê Văn K đã bán chiếc xe này cho một người không quen biết được số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 15/10/2021, sau khi biết mình bị truy nã, Lê Văn K đã đến Công an phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội đầu thú và khai nhận toàn hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

- Tại biên bản kết luận định giá tài sản ngày 23/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 21V8-0111 của anh Lê Văn V có trị giá: **5.550.000đ** (*năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) tại thời điểm bị chiếm đoạt.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21V8-0111 của anh Lê Văn V sau khi chiếm đoạt được, Lê Văn K đã bán lấy tiền tiêu sài. Tuy nhiên, Lê Văn K không xác định được đã bán cho ai, ở đâu. Do đó không có căn cứ để xác minh, thu hồi. Ngày 12/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra Thông báo về việc truy tìm vật chứng số 06/TB nhưng đến nay chưa có kết quả.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSYB ngày 30-12-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Lê Văn K về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn K từ 01 năm đến 01 năm sáu tháng tù. Và không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa người bị hại anh Lê Văn V yêu cầu bị cáo Lê Văn Khanh phải bồi thường cho anh số tiền giá trị xe mô tô là 5.550.000 đồng còn 4.450.000 đồng tiền chi phí đi lại tìm xe trước đây anh V không yêu cầu bị cáo phải trả, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận số tiền trên.

Về vật chứng của vụ án: Không.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn và nhất trí với lời luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y và Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã thực hiện các hoạt động tố tụng trong giai đoạn điều

tra, truy tố đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp khách quan.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và những người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Ngày 28/01/2018. Lê Văn K đã lạm dụng lòng tin đã chiếm đoạt tài sản là xe mô tô của anh Lê Văn V có trị giá : 5.550.000đ.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của Lê Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Hành vi của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu từng bị Ủy ban nhân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đưa vào cơ sở giáo dưỡng, đây thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện và răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội nói chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội thì bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ mức bồi thường và hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng...”.Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có

tài sản có giá trị, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[7]. Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 21V8-0111 của anh Lê Văn V sau khi chiếm đoạt được, Lê Văn K đã bán lấy tiền tiêu sài. Tuy nhiên, Lê Văn K không xác định được đã bán cho ai, ở đâu. Do đó không có căn cứ để xác minh, thu hồi. Ngày 12/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra Thông báo về việc truy tìm vật chứng số 06/TB nhưng đến nay chưa có kết quả.

Người mua chiếc xe đó do bị cáo không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại là anh Lê Văn V chỉ yêu cầu yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 5.550.000 đồng là tiền giá trị chiếc xe máy còn 4.450.000đ là số tiền chi phí đi tìm xe anh V không yêu cầu bị cáo phải trả. Tại phiên tòa bị cáo cũng nhất trí bồi thường cho anh V số tiền này, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Lê văn V, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh V số tiền 5.550.000đ.

[9]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn K 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 16/10/2021

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

. Áp dụng 584, 585, 589, 357, 468 của Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Lê Văn K phải bồi thường cho anh Lê Văn V số tiền 5.550.000 đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt

quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Lê Văn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đ . tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án..

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKS H.Y;
- CA H.Y;
- Chi cục THADS HY;
- Sở Tư pháp;
- Trại giam công an tỉnh
- Bị cáo;
- Người bị hại;;
- Lưu HS, THA; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Hoàng Kim Sơn

